TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN LONG BIÊN** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** ----------	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnhphúc** ----------
Số: **43**/2021/QĐST-HNGĐ	*Long Biên, ngày 25 tháng 01 năm2021*

QUYẾT ĐỊNH
CANH NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ hôn nhân gia đình thụ lý số 54/2021/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 01 năm 2021 giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Đình H, sinh năm 1986.

HKTT: Tổ 12 phường Đức Giang, quận Long Biên, Hà Nội.

Bị đơn: Chị Lê Thị Thúy V, sinh năm 1986.

HKTT: Tổ 12 phường Đức Giang, quận Long Biên, Hà Nội.

- Căn cứ vào Điều 212, 213, 397 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Căn cứ Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 01 năm 2021.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 01 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Đình H và chị Lê Thị Thúy V.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1.Về quan hệ hôn nhân: Ghi nhận Anh Nguyễn Đình H và chị Lê Thị Thúy V thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Anh Nguyễn Đình H và chị Lê Thị Thúy V có 01 con chung là cháu Nguyễn Trọng H, sinh ngày 21/01/2016. Khi ly hôn, anh chị thống nhất thỏa thuận: Giao chị V trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng cháu H đến khi cháu đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Về cấp dưỡng nuôi con: Anh H và chị V thống nhất tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Không ai được ngăn cản quyền gặp gỡ và chăm sóc con chung.

2.3. Về tài sản chung: Không yêu cầu Toà án giải quyết.

2.4. Về án phí: Anh Nguyễn Đình H và chị Lê Thị Thúy V mỗi người phải nộp 75.000 đồng (Bảy mươi lăm nghìn đồng) tiền án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm. Ghi nhận sự tự nguyện của anh H chịu toàn bộ án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm cho chị V. Vì vậy, anh H phải chịu 150.000đ án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng anh đã nộp theo Biên lai số 0016826 ngày 13/01/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Long Biên, thành phố Hà Nội. Trả lại anh H 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Tp Hà Nội;
- UBND xã Đông Mỹ, huyện Thanh Trì, Hà Nội (Nơi ĐKKH ngày 22/10/2008);
- Chi cục THADS quận Long Biên, Tp Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đặng Văn Ngọc